TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2019/QĐST-DS	*Đ, ngày 10 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 145/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Vợ chồng ông Phạm S, sinh năm 1962, bà Phạm Thị S, sinh năm 1965; Địa chỉ: Tổ 7, thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Vợ chồng ông Lê Văn D, sinh năm 1974, bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ 16, thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Ông D ủy quyền cho bà Y tham gia tố tụng tại Tòa án theo giấy ủy quyền ngày 26/6/2019.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông Lê Văn D, bà Nguyễn Thị Y có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Phạm S, bà Phạm Thị S số tiền nợ gốc 260.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi triệu đồng) và nợ lãi 24.904.000 đồng (hai mươi bốn triệu chín trăm linh bốn nghìn đồng), tổng cộng là 284.904.000 đồng (hai trăm tám mươi tư triệu chín trăm linh bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Vợ chồng ông Lê Văn D, bà Nguyễn Thị Y nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 7.122.600 đồng (bảy triệu một trăm hai mươi hai nghìn sáu trăm đồng). Hoàn trả cho vợ chồng ông Phạm S, bà Phạm Thị S số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu số AA/2016/0013350 ngày 24/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- THA DS huyện Đ;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký

Lê Thị Phượng Diễm